

Số: /2024/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 133/TTr-SVHTT ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc đề nghị ban hành Quyết định Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Ấp, Khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành Quy chế công nhận “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp văn hóa”, “Khu phố văn hóa” tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Công tác gia đình tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh
- Sở Tư pháp (KTrVB);
- Đài PT-TH tỉnh;
- Ban VHXX, HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo -Tin học tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Minh Thông

QUY ĐỊNH

Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình; Thôn, ấp, khu phố; xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Điều 3. Nguyên tắc, thời gian, thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

1. Nguyên tắc xét tặng: Thực hiện theo Điều 3 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”. (Sau đây viết tắt là Nghị định số 86/2023/NĐ-CP)

2. Thời gian, thẩm quyền xét tặng: Thực hiện theo Điều 4, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

3. Hồ sơ xét tặng: Thực hiện theo Điều 7, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

4. Trình tự, thủ tục xét tặng: Thực hiện theo Điều 8, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

Điều 4. Quy định thang điểm, cách chấm điểm và điều kiện xét tặng đối với các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

1. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa (Phụ lục I); Thôn, ấp, khu phố văn hóa (Phụ lục II); Xã, phường, thị trấn tiêu biểu (Phụ lục III) là 100 điểm.

2. Cách chấm điểm và điều kiện để xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa được thực hiện như sau:

a) Hộ gia đình thuộc các huyện Long Điền, Đất Đỏ, Châu Đức, Xuyên Mộc, thị xã Phú Mỹ, thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu: Đạt từ 90 điểm trở lên;

b) Hộ gia đình thuộc huyện Côn Đảo hoặc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ: Đạt từ 85 điểm trở lên;

c) Các gia đình thuộc trường hợp quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều này không vi phạm quy định tại Khoản 4, Điều 6, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

3. Cách chấm điểm và điều kiện để xét tặng danh hiệu Thôn, ấp, khu phố văn hóa được thực hiện như sau:

a) Thôn, ấp, khu phố văn hóa thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh (trừ huyện Côn Đảo): Đạt từ 95 điểm trở lên;

b) Khu dân cư thuộc huyện Côn Đảo: Đạt từ 90 điểm trở lên;

c) Các Thôn, ấp, khu phố, khu dân cư thuộc trường hợp quy định tại điểm a và b khoản 3 Điều này không vi phạm quy định tại Khoản 5, Điều 6, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

4. Cách chấm điểm và điều kiện để xét tặng danh hiệu Xã, phường, thị trấn tiêu biểu được thực hiện như sau:

a) Xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh: Đạt từ 95 điểm trở lên.

b) Các xã, phường, thị trấn quy định tại điểm a khoản 4 Điều này không vi phạm quy định tại Khoản 6, Điều 6, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU

Điều 5. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

1. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy định này.

2. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, ấp, khu phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy định này.

3. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy định này.

4. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục IV - mẫu hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua Kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP.

Điều 6. Khen thưởng và kinh phí

1. Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu thi đua thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Quy định này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

Chương III: TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện

1. Căn cứ tiêu chuẩn các danh hiệu văn hóa tại Quy định này, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các Sở, ban, ngành, Mặt trận và các tổ chức - chính trị xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện nội dung của Quy định hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các danh hiệu văn hóa theo Quy định này; thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Hàng năm lập dự toán cho việc xét khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gửi Sở Tài chính tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ theo quy định.

đ) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng nâng cao chất lượng xét tặng các danh hiệu văn hóa gắn với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tại cơ sở.

e) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, khả năng cân đối ngân sách và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận thông tin.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ Quyết định này chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa và Thể thao trước ngày 30 tháng 11 hàng năm./.

Phụ lục I
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN
DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (30 điểm)	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật (11 điểm)	1. 100% các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập.	3
		2. Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.	2
		3. Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông dẫn đến bị xử phạt vi phạm hành chính	2
		4. Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.	2
		5. Không chần thả gia súc không đúng nơi quy định, gây cản trở giao thông, mất vệ sinh và trật tự an toàn giao thông.	2
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định (09 điểm)	1. 100% thành viên trong gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định.	3
		2. Không rải vàng mã, tiền thật, hoa, đồ cúng... trong quá trình di quan gây lãng phí và ảnh hưởng môi trường.	3
		3. Không tổ chức hoặc tham gia các hoạt động mê tín, dị đoan, cờ bạc trong tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội	3
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy (5 điểm)	1. Không vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy	2
		2. Gia đình có chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để sẵn sàng chữa cháy	1
		3. Tích cực tham gia các Phong trào “Toàn dân đoàn kết bảo vệ an ninh Tổ quốc” do địa phương phát động	2
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm	1. Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong Nhân dân bị phạt vi phạm các quy định về tiếng ồn.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường (5 điểm)	2. Hộ gia đình có các nguồn gây ra tiếng ồn do hoạt động sản xuất, xây dựng, thương mại, dịch vụ và sinh hoạt không được vượt quá giá trị giới hạn theo quy định về tiếng ồn, gây bức xúc trong Nhân dân và bị phạt vi phạm các quy định về tiếng ồn.	3
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương (30 điểm)	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương (4 điểm)	1. Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương.	2
		2. Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (nếu có), cảnh quan thiên nhiên của địa phương.	2
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học	1. Tích cực tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài... do thôn, ấp, khu phố phát động.	2
	khuyến học và xây dựng gia đình học tập (4 điểm)	2. Tham gia các Mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Công dân học tập” tại địa phương.	2
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú (6 điểm)	1. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong hương ước, quy ước của thôn, ấp, khu phố.	2
		2. Tích cực tham gia hội họp, Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú.	2
		3. Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	2
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức (10 điểm)	1. Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng cây xanh, trồng đường hoa, trồng cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú.	2
		2. 98% thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		3. Tích cực tham gia các phong trào thi đua như: xây dựng nông thôn mới; Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới và Đô thị văn minh; sản xuất, kinh doanh giỏi; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền”...	3
		4. Gia đình có điện thoại thông minh và phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.	1
		5. Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.	2
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng (3 điểm)	1. 100% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập chính đáng.	3
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường (3 điểm)	1. 100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi và đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.	3
	III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng (40 điểm)	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (10 điểm)	1. Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.
2. Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.			5
3. Quan tâm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; bồi dưỡng thể hệ trẻ có phẩm chất tốt, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội.			3
2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình (5 điểm)		1. Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.	2
		2. Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nuôi dạy con tốt; không có hành vi dẫn đến mất cân bằng giới tính khi sinh.	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới (15 điểm)	1. Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	5
		2. Vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.	5
		3. Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	5
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh (6 điểm)	1. Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định; Giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn	3
		2. Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	3
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn (4 điểm)	1. Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh...do địa phương phát động.	2
		2. Tích cực tham gia, hưởng ứng các công tác an sinh xã hội tại địa phương.	2

Phụ lục II
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN
DANH HIỆU THÔN, ẤP, KHU PHỐ VĂN HÓA

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (20 điểm)	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động và có thu nhập ổn định đạt từ 90% trở lên đối với đất liền, 80% trở lên đối với huyện Côn Đảo.	3
		2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	2
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ cận nghèo thấp	1. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn so với mức bình quân chung của huyện, thị xã, thành phố có khu dân cư trực thuộc.	2
		2. Thực hiện tốt các cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, xây dựng, sửa chữa nhà tình thương, nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết; Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau.	2
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	1. Có tổ chức phổ biến, tuyên truyền, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia.	2
		2. Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống; có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	2
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn	1. Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội do địa phương phát động.	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	hóa - xã hội do địa phương tổ chức	2. Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng.	2
		3. 100% tuyến đường giao thông chính tại các thôn, ấp, khu phố và Khu dân cư được cứng hoá đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm và không có bụi rậm hay bãi rác; 100% các tuyến đường hẻm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm (ít nhất có từ 70% được cứng hóa); có từ 70% đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyên hàng hóa thuận tiện quanh năm. Khuyến khích xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu.	2
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (22 điểm)	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, ấp, khu phố	1. Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, ấp, khu phố (hoặc cụm Nhà Văn hóa – Khu Thể thao) đạt chuẩn theo quy định và sinh hoạt theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Văn hóa và Thể thao.	2
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	1. Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học (từ 3 tuổi trở lên) được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có phong trào “khuyến học, khuyến tài”.	2
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh <i>(chứng minh thông qua kế hoạch, báo cáo, quyết định thành lập các Câu lạc bộ)</i>	1. Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn, ấp, khu phố.	1
		2. Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng.	2
	3. Có các loại hình hoạt động câu lạc bộ, nhóm sở thích về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.	2	

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	<i>bộ, quy chế hoạt động ...)</i>	4. Có điểm đọc sách, tủ sách phục vụ cộng đồng.	1
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	1. Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu; Không để xảy ra các hành vi gây ô nhiễm tiếng ồn làm ảnh hưởng đến môi trường sống xung quanh.	2
		2. 100% hộ gia đình có dịch vụ cưới hỏi, cơ sở Dịch vụ mai táng (nếu có) thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.	1
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	1. 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt.	2
		2. Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng, lưu hành và truyền bá văn hóa phẩm độc hại.	2
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương (có hồ sơ, danh sách minh chứng)	1. Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, ấp, khu phố (nếu có) được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	2
		2. Có các hoạt động vui chơi, giải trí dành cho trẻ em và người cao tuổi.	1
		3. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương, thu hút 60% trở lên người dân tham gia.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (18 điểm)		1. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	3
	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	2. 100% Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	2
		3. Có hệ thống cấp, thoát nước theo quy định; có Tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định. giám thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom và chuyên rác thải sinh hoạt đã được phân loại đến đúng nơi quy định.	2
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	1. 100% cơ sở dịch vụ mai táng (nếu có) thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang.	1
		2. Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.	2
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	1. 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, ấp, khu phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	2
		2. Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 80% trang thiết bị, các biện pháp an toàn, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	1. 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; Không có hành vi lây truyền dịch bệnh.	2
		2. 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	2
IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (30 điểm)	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (<i>chứng minh qua kế hoạch, báo cáo...</i>)	1. Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân.	2
		2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	2
		3. Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	2
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương (<i>chứng minh kế hoạch, văn bản triển khai...</i>)	1. Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.	3
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	1. 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, ấp, khu phố, Khu dân cư phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	<i>(chứng minh quyết định công nhận hương ước, quy ước; quy chế dân chủ)</i>	2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Phản ánh và giải quyết kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, những vấn đề bức xúc ở cơ sở.	2
		3. Có hương ước, quy ước của thôn, ấp, khu phố, Khu dân cư được Ủy ban nhân dân xã (Đối với huyện Côn Đảo là UBND huyện) phê duyệt và niêm yết công khai tại trụ sở thôn, ấp, khu phố, Khu dân cư.	2
		4. Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng; mâu thuẫn tranh chấp phức tạp trong nội bộ Nhân dân.	2
		5. Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc nếu có phải kịp thời phát hiện, sử dụng đồng bộ các biện pháp giảm thiểu hậu quả và báo cáo ngay cấp có thẩm quyền để xử lý.	2
		6. Không để xảy ra cháy, nổ nghiêm trọng; tai nạn lao động chết người; sự cố nghiêm trọng theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp bất khả kháng).	1
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	1. Có từ 90% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm.	3
	<i>(chứng minh qua hồ sơ bình xét; quyết định công nhận)</i>	2. Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa khách quan, chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới (có kế hoạch, văn bản triển khai, báo cáo, số liệu chứng minh)	1. Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số.	2
2. Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn thôn, ấp, khu phố có xây dựng Câu lạc bộ phát triển bền vững và nhóm mô hình Phòng chống bạo lực gia đình.		2	
3. Có thiết lập và công bố đường dây nóng tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan về phòng, chống bạo lực gia đình.		1	
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (10 điểm)	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động (danh sách hộ tham gia chứng minh)	1. Thực hiện tốt Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” và các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và địa phương phát động.	3
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn (kế hoạch, danh sách thụ hưởng chứng minh)	1. Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người già neo đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh.	2
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Đông họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô	2. 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ.	3
1. Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn	2		

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	hình vẽ văn hóa, gia đình tại cơ sở <i>(có hồ sơ, báo cáo chứng minh)</i>	hóa”, “Thôn, ấp, khu phố văn hóa” “Khu dân cư văn hóa” tại cơ sở.	

Phụ lục III
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN
DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao (25 điểm)	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	1. Tổ chức thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về bảo đảm an ninh trật tự và các biện pháp bảo đảm thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.	2
		2. Thực hiện hoàn thành từ 95% trở lên các chỉ tiêu, kế hoạch nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh được giao trong năm.	2
		3. Tổ chức, xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật.	2
		4. Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự.	3
		5. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	2
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (có quyết định thành lập mô hình, danh sách hoạt động chứng minh)	1. Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...); Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.	2
		2. Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.	2
		3. Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		4. Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	2
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương (có văn bản chứng minh)	1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn.	2
2. Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và toàn dân. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, nhà tu hành trong các tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.		2	
3. Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan quân sự với các cơ quan, tổ chức trong chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng tự vệ dự bị động viên sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống;; tham mưu cho cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, tổ chức thực hiện tốt công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật.		2	
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển (20 điểm)	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	1. Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã).	2
		2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	2
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương (có số liệu, hồ sơ chứng minh)	1. Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của tỉnh.	3
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	1. 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		2. Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện; Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	2
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	1. 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.	2
		2. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế.	2
		3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 15\%$.	1
		4. Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.	2
		5. Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.	2
		6. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt $>50\%$ đối với phường, thị trấn; $>40\%$ đối với xã.	1
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (15 điểm)	1. Tỷ lệ thôn, khu phố đạt danh hiệu thôn, khu phố văn hóa trong năm	1. Có từ 95% trở lên thôn, ấp, khu phố được công nhận danh hiệu “Thôn, ấp, khu phố văn hóa” trong năm.	3
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động	1. 100% Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn, ấp, khu phố đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; thường xuyên được kiểm tra, bảo trì và sử dụng đúng mục đích.	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	thường xuyên, hiệu quả (<i>chứng minh qua báo cáo, kế hoạch năm, quyết định, hình ảnh hoạt động...</i>)	2. 100% thôn, ấp, khu phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả.	1
		3. Kịp thời cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.	1
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	1. Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của Trung ương, địa phương và quy ước của thôn, ấp khu phố; không dựng rạp lán chiếm lòng đường và mở nhạc quá lớn.	2
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương (<i>có danh sách, kế hoạch, báo cáo chứng minh</i>)	1. Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn; (Nếu có)	2
		2. Thành lập và duy trì hoạt động ít nhất 01 Câu lạc bộ văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao dân gian truyền thống nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của địa phương.	1
		3. Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	2
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	1. 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
(20 điểm)		2. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy; Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; xây dựng các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy” và các mô hình hiệu quả khác.	3
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	1. Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ.	2
		2. Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	2
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	1. 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	3
		2. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	2
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	1. Thực hiện trồng cây xanh tại khu vực công cộng, khu vui chơi, các tuyến đường; khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ dân trên địa bàn trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên.	2
		2. Có từ 50% trở lên đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã, phường, thị trấn được trồng hoa, cây xanh và thường xuyên được chăm sóc.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		3. Thường xuyên phối hợp kiểm tra, cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo làm thông thoáng các sông, suối, ao, hồ trên địa bàn.	2
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (20 điểm)	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	2
		2. Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.	2
		3. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.	2
		4. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	2
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	1. Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.	1
		2. Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định và có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình	2
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	1. 100% thôn, khu phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; 100% tổ Nhân dân tự quản được củng cố và hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	2
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (<i>có văn bản triển khai, quyết định công nhận chứng minh</i>)	1. Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	2
		2. Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	2